

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN  
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCCK TPHCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

Công ty: Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam

Mã chứng khoán: TYA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 1, đường 1A, Khu công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.

Điện thoại: 0251-3836361-4

Fax: 0251-3836388

Người thực hiện công bố thông tin: Linh Thín Pau

Chức vụ: Trưởng phòng quản lý chứng khoán

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24 giờ  theo yêu cầu:

**Nội dung thông tin công bố:**

Giải trình và Báo cáo tài chính kiểm toán Tổng hợp năm 2021-Taya.

Toàn bộ nội dung CBTT này được đăng tải trên Website của công ty từ ngày 22 tháng 03 năm 2022 tại địa chỉ: [www.taya.com.vn](http://www.taya.com.vn) mục quan hệ cổ đông.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam**  
**Người CBTT được ủy quyền**

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu vp



**LINH THIN PAU**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM**

Tên công ty : Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam  
Trụ sở chính : Số 1, đường 1A, Khu Công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Điện thoại : 0251-3836361-4 Fax : 0251-3836388  
Người thực hiện công bố thông tin: Linh Thịn Pau  
Địa chỉ : Số 1, đường 1A, Khu Công nghiệp Biên Hòa II, Biên Hòa, Đồng Nai.  
Điện thoại : 0251-3836361-4, Fax: 0251-3836388

Công ty Cổ phần Dây và Cáp điện Taya Việt Nam giải trình chênh lệch số liệu báo cáo kiểm toán tổng hợp năm 2021 so với báo cáo tài chính quý 4/2021 trước kiểm toán như sau:

**So sánh chênh lệch số liệu (Tổng hợp):**

ĐVT: VNĐ

Nội dung	Kiểm toán	quý 4/2020	Chênh lệch
Khoản tương đương tiền (112)	8,400,000,000	10,827,720,000	-2,427,720,000
Đầu tư NH nắm giữ đến ngày đáo hạn(123)	143,167,850,353	140,740,130,353	2,427,720,000
Phải thu khách hàng(131)	332,051,023,214	376,846,170,292	-44,795,147,078
Thuế và các khoản phải thu NN(153)	2,732,821,135	3,786,075,532	-1,053,254,397
TS thuế TN hoãn lại(262)	504,711,112	401,601,634	103,109,478
Người mua TT trước(312)	34,619,373,342	79,414,520,420	-44,795,147,078
LNST chưa PP (421)	93,283,134,886	94,233,279,805	-950,144,919
LNST chưa PPKN (421b)	66,979,107,976	67,929,252,895	-950,144,919



**I. Giải trình chênh lệch số liệu trước và sau báo cáo kiểm toán:**

**Bảng cân đối kế toán:**

- Kiểm toán phân loại lại Khoản tương đương tiền(112)8,400,000,000 phát sinh chênh lệch -2,427,720,000 cân trừ với số chênh lệch sau điều chỉnh Đầu tư ngắn hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn(123).
- Kiểm toán phân loại lại Phải thu ngắn hạn khách hàng(131)332,051,023,214 phát sinh chênh lệch -44,795,147,078 cân trừ với số chênh lệch sau điều chỉnh của Người mua trả tiền trước (312).
- Kiểm toán điều giảm Thuế và phải thu NN (153) 2,732,821,135 phát sinh chênh lệch -1,053,254,397 ảnh hưởng điều chỉnh Tài sản ngắn hạn khác (150).
- Kiểm toán điều chỉnh TS thuế TN hoãn lại (262) 504,711,112 phát sinh chênh lệch 103,109,478 ảnh hưởng Tài sản dài hạn khác (260) và Tài sản dài hạn (200) điều chỉnh theo.
- Kiểm toán điều chỉnh LNST chưa PP (421)93,283,134,886 phát sinh chênh lệch -950,144,919 ảnh hưởng điều chỉnh LNST chưa PPKN (421b) giảm còn 66,979,107,976.
- Do phân loại lại và điều chỉnh các số liệu trên đã ảnh hưởng thay đổi vốn chủ sở hữu, tổng tài sản, nợ phải trả...các số liệu khác.

**Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:**

- Kiểm toán phân loại lại doanh thu hoạt động tài chính (515) 9,033,183,790 phát sinh chênh lệch -20,692,171 và điều

